TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 16 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V
Độc lập – Tự do – Hạnh phú

Bản án số: 218/2025/HS-ST
Ngày: 04-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Nguyễn Thị Kim Hạnh

- Thư ký phiên toà: Chu Tường Vy là Thư ký Toà án nhân dân khu vực 16, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16, thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 197/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 232/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11, Quyết định hoãn phiên toà số 65/2025/HHST-QĐ ngày 21/11/2025 đối với bị cáo:

Lý Vủ P, sinh năm 1999 tại tỉnh Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ); nơi cư trú: Khóm M, phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (nay là M, phường M, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý C, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; có vợ là Lê Lâm Ngọc T, sinh năm 2001 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/11/2024 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Nguyễn Duy K, sinh năm 1998; nơi thường trú: 19/2 xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là xã Đ, tỉnh Vĩnh Long). Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Đoàn Thanh T1, sinh năm 1998; nơi cư trú: A, đường T, khu phố H, Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 2003; Vắng mặt.
- Nguyễn Phú L, sinh năm 2001; Vắng mặt.
- Nguyễn Thanh Q, sinh năm 2000; Vắng mặt.
- Dương Phát Đ1, sinh năm 2002; Vắng mặt.
- Trương Mỹ N, sinh năm 2001; Vắng mặt.
- Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1996. Vắng mặt.

- Nguyễn Văn T3, sinh năm 1987. Vắng mặt.

- Trần Thị Mỹ L1, sinh năm 2004. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/04/2023, Lý Vủ P cùng một số đối tượng quen biết bao gồm: Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Tấn Đ, Dương Phát Đ1, Trương Mỹ N, Trần Thị Mỹ L1, Nguyễn Phú L và hai đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch là P1 và H1 ngồi ăn uống trong vườn cao su tại đường hẻm giao nhau với đường T thuộc tổ G, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố H, phường T, thành phố Hồ Chí Minh).

Cùng thời điểm này, tại khu vực gần đó, có nhóm người bao gồm Nguyễn Duy K, Đoàn Thanh T1, Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Văn T3 cùng một số người khác ngồi ăn uống và ca hát.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong thì P1 điều khiển xe mô tô chở P mang đồ về trước, còn lại Q, L, Tấn Đ, Phát Đ1, Mỹ N, Mỹ L1 và H1 ở lại dọn dẹp. Sau khi P1 và P rời đi, nhóm người của K, T1, T2, T3 cũng dọn dẹp ra về rồi điều khiển xe mô tô chạy về hướng đường T. Cho rằng, nhóm của K chạy xe mô tô gây ra tiếng nổ lớn ồn ào, Q điều khiển xe chở Phát Đ1, N điều khiển xe chở L, Tấn Đ điều khiển xe chở L1, H1 tự đi một mình đến chỗ của nhóm K để nói chuyện nhưng lại dẫn đến cự cãi. Q (người bên nhóm P) dắt xe mô tô ra giữa đường, từ trong cốp xe lấy ra 01 cây gậy ba khúc cầm trên tay, dũ gậy ra nhưng bị tuột tay rồi rơi xuống đường. Q liền chạy đến nhặt nhưng bị T3 (người bên nhóm K) ôm chặt can ngăn. Thấy vậy, Tấn Đ, L, Phát Đ1 và H1 liền xông đến đuổi đánh ông T2 và ông Đ1 (người bên nhóm K) khiến hai người bỏ chạy. Các đối tượng Tấn Đ, Phát Đ1, L tiếp tục dùng tay, chân đánh K và T1, nhưng được mọi người can ngăn ngay nên không gây ra thương tích. Còn H1 sử dụng nón bảo hiểm tham gia đánh K và T1.

Lúc này, H1 gọi điện cho P qua ứng dụng Messenger trên điện thoại thông báo rằng mình bị người khác chặn đánh. Sau khi nhận cuộc gọi, P tự ý vào trong phòng trọ lấy ra 01 con dao có lưỡi bằng kim loại cất giấu vào bên trong áo khoác, bước ra ngoài và nhờ P1 chở đi công việc. Vừa đến nơi, P chạy đến nhóm người đang hỗn loạn rồi dùng dao chém về phía người của K, trúng vào lưng trái và tay trái gây thương tích cho K nên K bỏ chạy và thoát thân. Sau đó, T1 cũng bỏ chạy nhưng bị H1 chặn đường, T1 lùi lại thì bị P chém về phía người trúng vào lòng bàn tay gây thương tích. Sau sự việc này, nhóm người của P lên xe mô tô và tẩu thoát khỏi hiện trường. K và T1 được đưa đến bệnh viện để điều trị thương tích.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1077/KLTTCT-C09B ngày 05/02/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận Nguyễn Duy K: Sẹo mặt sau trong đốt 1 ngón V bàn tay trái kích thước nhỏ 01%; Sẹo vùng lưng trái kích thước lớn 03%; Sẹo dẫn lưu trên đường nách trước bên trái kích thước trung bình 02%; Tràn máu màng phổi trái đã dẫn lưu khoang màng phổi 5%, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Duy K là 11% (mười một phần trăm). Các thương tích trên cơ thể của ông Nguyễn Duy K có đặc điểm phù hợp do vật sắc, vật nhọn tác động gây ra.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 718/2024/KLGĐ-TTPY ngày 04/12/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh B kết luận thương tích của Đoàn Thanh T1 như sau: Vết thương mặt lưng bàn tay trái hình chữ V 7x0,9cm, sẹo lành, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương là 03% (Ba phần trăm). T1 không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 79/CT-VKS-TA ngày 21/03/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lý Vủ P về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ, Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 -Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lý Vủ P từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại do Lý Vủ P sử dụng làm hung khí gây thương tích hiện không thu hồi được không đề nghị xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lý Vủ P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 09/04/2023, tại đường H, khu phố H, phường T (nay là khu phố H, phường T, thành phố Hồ Chí Minh) Lý Vủ P đã có hành vi sử dụng hung khí là dao tự

chế bằng kim loại chém trúng vào tay trái và lưng của ông Nguyễn Duy K gây thương tích 11%. Hành vi của Lý Vủ P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Trong vụ án này, Lý Vủ P là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích là vi phạm pháp luật Hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả và pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có tác động gia đình đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại K. Gia đình bị cáo có ông bà có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Duy K yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 86.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại do Lý Vủ P sử dụng làm hung khí gây thương tích cho bị hại hiện không thu hồi được nên không xử lý.

[8] Đối với Nguyễn Phú L, Nguyễn Tấn Đ, Dương Phát Đ1 đã có hành vi dùng tay, dùng chân đánh Nguyễn Duy K, Đoàn Thanh T1 nhưng không gây thương tích và được mọi người can ngăn ngay. Bị cáo P được đối tượng H1 điện thoại báo cả nhóm đang đi đánh nên P đã tự ý mang theo hung khí đến hiện trường chém. Riêng Lý Vũ P2 chém ông K và ông T1 gây thương tích là hành vi độc lập diễn ra sau hành vi của L, Tấn Đ, Phát Đ1 và giữa bị cáo và các đối tượng này không có bàn bạc và thống nhất ý chí nên không xem xét vai trò đồng phạm với P2 về tội Cố ý gây thương tích, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L, Tấn Đ, Phát Đ1 về hành vi Gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 5 Điều 8 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 là có căn cứ.

[9] Đối với Nguyễn Thanh Q mang theo vũ khí thô sơ là gậy ba khúc bằng kim loại trong người nhưng chưa đánh nhau thì được can ngăn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mang theo trong người vũ khí thô sơ nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác quy định điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 là có căn cứ.

[10] Đối với Nguyễn Phú L, Nguyễn Tấn Đ, Dương Phát Đ1 đã có hành vi đánh nhau tại đường T. Qua biên bản xác minh tại công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp: Tại đường H, khu phố H, phường T (nay là khu phố H, phường T, thành phố Hồ Chí Minh) là đoạn đường cụt, cuối khu vực là khu đất trống vườn cây cao su,

khu vực tập kết bãi rác thải vì vậy đường trên là đường dân sinh, không phải là nơi tập trung đông người nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không xử lý hình sự đối với L, Tấn Đ, Phát Đ1 về tội Gây rối trật tự công cộng là có căn cứ.

[11] Đối với đối tượng H1 sử dụng nón bảo hiểm tham gia đánh ông Nguyễn Duy K và ông Đoàn Thanh T1 hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch đối tượng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đang tiếp tục xác minh xử lý sau.

[12] Đối với đối tượng P1 hiện chưa rõ thông tin nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiếp tục xác minh, khi nào rõ sẽ xử lý sau.

[13] Đối với ông Đoàn Thanh T1 bị thương tích với tỷ lệ 03% và ông T1 không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Lý Vủ P nên Công an thành phố T (nay là Công an Thành phố H) đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P về hành vi Cố gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là có căn cứ.

[14] Lời đề nghị mức hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 584, 590 Bộ luật Dân sự;

- Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lý Vủ P phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Xử phạt bị cáo Lý Vủ P 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lý Vủ P bồi thường cho ông Nguyễn Duy K số tiền 86.000.000 đồng (tám mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lý Vủ P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lý Vủ P phải chịu 4.300.000 đồng (Bốn triệu ba trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Hạnh